

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế xét tặng
Giải thưởng chất lượng dịch vụ thử nghiệm uy tín Việt Nam**

CHỦ TỊCH HỘI CÁC PHÒNG THỬ NGHIỆM VIỆT NAM

Căn cứ Thông tư số 06/2009/BKHCN ngày 03/04/2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Điều lệ của Hội các Phòng thử nghiệm Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 1049/QĐ-BNV ngày 10/10/2014 của bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Căn cứ Biên bản cuộc họp của Ban Thường vụ Hội các phòng thử nghiệm Việt Nam ngày 19/12/2023;

Căn cứ đề nghị của Chánh văn phòng Hội các phòng thử nghiệm Việt Nam;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tặng Giải thưởng chất lượng dịch vụ thử nghiệm uy tín Việt Nam.

+ Tên tiếng Việt của giải thưởng: Giải thưởng chất lượng dịch vụ thử nghiệm uy tín Việt Nam.

+ Tên tiếng Việt của giải thưởng rút gọn: Giải thưởng Phòng Lab Uy tín Việt Nam

+ Tên tiếng Anh của giải thưởng: Vietnam Lab Awards.

Điều 2. Các ông, bà: Chánh Văn phòng, Ban Thường vụ và Trưởng các bộ phận có liên quan thuộc Hội các phòng Thử nghiệm Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu VT.



TS. Nguyễn Hoàng Linh

QUY CHẾ
XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ THỬ NGHIỆM
UY TÍN VIỆT NAM (VIETNAM LAB AWARDS)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01 /QĐ-VINALAB ngày 10 /01 /2024
của Chủ tịch Hội các phòng thử nghiệm Việt Nam)

Điều 1. TÊN GIẢI THƯỞNG VÀ MỤC ĐÍCH Ý NGHĨA XÉT THƯỞNG

+ **Tên tiếng Việt của giải thưởng:** Giải thưởng chất lượng dịch vụ thử nghiệm uy tín Việt Nam

+ **Tên tiếng Việt của giải thưởng rút gọn:** Giải thưởng phòng Lab Uy tín Việt Nam

+ **Tên tiếng Anh:** Vietnam Lab Awards

2. Mục đích và ý nghĩa của giải thưởng

2.1. Mục đích

Giải thưởng nhằm thúc đẩy sự tin cậy trong hoạt động của các phòng thử nghiệm/ tổ chức thử nghiệm; giúp các phòng thử nghiệm chứng tỏ mình hoạt động có năng lực và có khả năng cung cấp các kết quả có giá trị sử dụng; thúc đẩy và tăng cường sự hợp tác giữa các phòng/ tổ chức thử nghiệm với nhau và giữa các phòng/ tổ chức thử nghiệm với các cơ quan quản lý góp phần nâng cao chất lượng quản lý sản xuất và chất lượng sản phẩm hàng hóa trong lưu thông trên thị trường.

2.2. Ý nghĩa

(1). **Giải thưởng xét tặng cho các phòng thử nghiệm chất lượng tạo ra các sản phẩm từ các quá trình triển khai áp dụng, cung ứng dịch vụ thử nghiệm.** Giải thưởng xét theo Thông tư số 06/2009/BKH-CN ngày 03/04/2009 của Bộ Khoa học và Công nghệ được Hội đồng đánh giá theo các tiêu chí xét thưởng.

(2). **Tôn vinh các phòng thử nghiệm cung cấp dịch vụ thử nghiệm có chất lượng, uy tín và có thành tích xuất sắc** trong hoạt động thử nghiệm, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa Việt Nam trên thị trường trong nước và thế giới, phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

(3). **Biểu dương, khuyến khích,** phát triển nghiên cứu, cung cấp dịch vụ thử nghiệm, góp phần đảm bảo chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam vượt qua các rào cản kỹ thuật, tạo điều kiện và nâng cao uy tín của hàng hóa Việt Nam trên thị trường trong nước và thế giới.

(4). **Nâng cao uy tín,** niềm tin chất lượng sản phẩm, hàng hóa và thương hiệu của doanh nghiệp trên thị trường trong nước và quốc tế.

(5). Là thước đo, chiến lược phát triển và trình độ quản lý hoạt động của lãnh đạo doanh nghiệp.

Điều 2. ĐỐI TƯỢNG XÉT THƯỞNG

Đối tượng xét tặng giải thưởng là các phòng thử nghiệm có vốn đầu tư trong và ngoài nước thuộc các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, gồm:

1. Các phòng thử nghiệm có các sản phẩm thử nghiệm và cung ứng dịch vụ thử nghiệm phục vụ quản lý nhà nước hoặc/và cung ứng dịch vụ thử nghiệm cho các đơn vị khác.
2. Các phòng thử nghiệm có các sản phẩm cung ứng dịch vụ thử nghiệm cho các đơn vị khác.
3. Các phòng thử nghiệm phục vụ sản xuất, kiểm soát nội bộ.

Điều 3. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

1. Giải nhất: 01 giải

- Là phòng thử nghiệm có uy tín, chất lượng và dịch vụ xuất sắc theo tiêu chí xét duyệt giải thưởng.
- Phần thưởng: Tiền mặt kèm theo Giấy chứng nhận giải thưởng, Cúp vàng.

2. Giải nhì: 02 giải

- Là phòng thử nghiệm có uy tín, chất lượng và dịch vụ rất tốt theo tiêu chí xét duyệt giải thưởng.
- Phần thưởng: Tiền mặt kèm theo Giấy chứng nhận giải thưởng, Cúp bạc.

3. Giải ba: 03 giải

- Là phòng thử nghiệm có uy tín, chất lượng và dịch vụ tốt theo tiêu chí xét duyệt giải thưởng.
- Phần thưởng: Tiền mặt kèm theo Giấy chứng nhận giải thưởng, Cúp đồng.

4. Giải đồng hạng

- Là phòng thử nghiệm có chất lượng và dịch vụ tốt phù hợp theo tiêu chí xét duyệt giải thưởng.
- Phần thưởng: Tiền mặt kèm theo Giấy chứng nhận giải thưởng.

Số lượng và cơ cấu giải thưởng có thể thay đổi tùy theo tình hình thực tế số lượng phòng thử nghiệm/ tổ chức thử nghiệm đăng ký tham gia giải thưởng của năm xét giải.

Điều 4. ĐIỀU KIỆN VÀ NGUYÊN TẮC XÉT THƯỞNG

1. Điều kiện xét thưởng

1.1. Các đơn vị tham gia xét thưởng phải đạt các điều kiện sau

- Các đơn vị tham gia phải được thành lập và hoạt động theo đúng pháp luật Việt Nam. Nộp thuế đầy đủ, không vi phạm pháp luật;

- Các phòng thử nghiệm đã được các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cấp đăng ký hoạt động trong lĩnh vực thử nghiệm, trừ các phòng thử nghiệm phục vụ sản xuất, kiểm soát nội bộ;
- Các phòng thử nghiệm tham gia phải được công nhận ISO/IEC 17025 hoặc tương đương bởi các tổ chức công nhận hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam và đang còn hiệu lực.
- Nộp hồ sơ đăng ký xét thưởng đầy đủ, đúng hạn và nộp lệ phí xét thưởng theo quy chế xét thưởng.

1.2. Không xét thưởng với các trường hợp sau

- Phòng thử nghiệm vi phạm pháp luật, đạo đức trong hoạt động thử nghiệm, hoặc đang tranh chấp, kiện cáo chưa phân xử rõ ràng.
- Phòng thử nghiệm chưa đăng ký hoạt động thử nghiệm, chưa được pháp luật cho phép hoạt động, trừ các phòng thử nghiệm phục vụ sản xuất, kiểm soát nội bộ.

2. Nguyên tắc xét thưởng

- Đảm bảo sự tự nguyện, công khai, minh bạch, dân chủ và đúng pháp luật.
- Xét thưởng phải đảm bảo tính khách quan, công bằng.
- Việc xét thưởng tuân thủ theo đúng Quy chế xét thưởng.
- Việc xét thưởng và xếp loại giải thưởng dựa vào tổng số điểm đánh giá mức độ uy tín, chất lượng và dịch vụ mà mỗi phòng thử nghiệm đạt được và khảo sát thực tế (nếu cần).
- Các phòng thử nghiệm được trao tặng giải thưởng lấy theo danh sách xếp hạng tổng số điểm từ cao đến thấp. Giải đồng hạng được trao khi phòng thử nghiệm có tổng số điểm đạt được lớn hơn hoặc bằng 50 điểm.
- Các phòng thử nghiệm tranh giải Nhất, giải Nhì, và giải Ba nếu có số điểm đạt được của các đơn vị bằng nhau, thì việc xếp hạng sẽ dựa vào tổng số điểm chấm và điểm số phụ; việc xếp hạng theo tổng số điểm chấm và các điểm số phụ sẽ do Hội đồng xét thưởng quyết định.

Tổng các điểm số phụ được tính tới gồm:

- + Doanh thu;
- + Số lượng phép thử;
- + Số lượng phép thử đặc thù, hoặc số lượng phép thử có tính cạnh tranh quốc tế;
- + Bài giới thiệu về tổ chức thử nghiệm liệt kê được thành tích nổi bật, đóng góp xã hội (từ thiện, nhân đạo,...).

Điều 5. TIÊU CHÍ XÉT THƯỞNG

1. Tiêu chí về sản phẩm dịch vụ thử nghiệm

Có số lượng lĩnh vực hoạt động và số lượng phép thử đủ lớn, trong đó đáp ứng các yêu cầu sau:

- Sản phẩm dịch vụ thử nghiệm đảm bảo tính chính xác, có chất lượng cao, đảm bảo và tuân thủ các quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, Luật Đo lường và phù hợp với các yêu cầu của ISO 17025:2017 hoặc tương đương.

- Đối với các phòng thử nghiệm làm dịch vụ và quản lý nhà nước phải tham gia và đạt kết quả tốt các chương trình thử nghiệm thành thạo (PT) phù hợp với lĩnh vực hoạt động trong phạm vi quốc gia, quốc tế (nếu có) phải có đủ điều kiện hoạt động thử nghiệm, được cấp có thẩm quyền cấp phép chứng nhận hoạt động thử nghiệm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Đối với phòng thử nghiệm phục vụ trực tiếp cho sản xuất, kiểm soát nội bộ phải được công nhận bởi tổ chức có thẩm quyền.

- Đảm bảo các quy định của pháp luật về tính pháp lý của phép thử.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động phân tích, thí nghiệm (không có vi phạm).

- Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (các chứng nhận quốc gia, quốc tế nếu có).

2. Tiêu chí về hiệu quả của hoạt động dịch vụ thử nghiệm

- Lợi nhuận tăng trưởng theo thời gian (lợi nhuận tính trong 3 năm gần nhất).

- Có hiệu quả kinh tế (thu nhập năm sau cao hơn năm trước).

- Có sức cạnh tranh cao với các phòng thử nghiệm quốc tế.

3. Tiêu chí về tính xã hội

- Đóng góp nhiều cho xã hội, giá cả hợp lý, tạo công ăn việc làm cho người lao động, tham gia và đóng góp vào các hoạt động xã hội, cộng đồng.

- Nộp thuế đầy đủ theo quy định (ba năm gần nhất).

4. Tiêu chí về khen thưởng

- Được tặng thưởng các danh hiệu thi đua các cấp.

5. Tiêu chí về kết quả nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật

- Có tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật.

Điều 6. HỘI ĐỒNG XÉT THƯỞNG

1.1. Cơ cấu của Hội đồng

- Hội đồng xét thưởng do Chủ tịch Hội các Phòng thử nghiệm Việt Nam (Vinalab) ra quyết định thành lập. Hội đồng có Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội Vinalab; 01 Phó Chủ tịch thường trực là Phó chủ tịch Hội; 01 Thư ký Hội đồng.

Hội đồng gồm có từ 9 đến 13 thành viên, gồm các lãnh đạo hội, các thành viên của hội và đại diện các tổ chức xã hội khác.

- Giúp việc cho Hội đồng là Tổ thư ký do Hội đồng xét thưởng chỉ định. Thư ký Hội đồng xét thưởng là Tổ trưởng Tổ thư ký.

2.2. Nhiệm vụ của Hội đồng

Xét thưởng các phòng thử nghiệm đã đăng ký theo Quy chế xét thưởng. Những nhiệm vụ chính của Hội đồng gồm:

- + Xem xét quyết định giải thưởng hàng năm về quy mô giải thưởng năm, về tổ chức triển khai và tổ chức trao giải hàng năm.
- + Thông qua các văn bản hướng dẫn liên quan đến giải thưởng để gửi tới các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp có các phòng thử nghiệm tham gia giải thưởng.
- + Tổ chức các cuộc họp xem xét những vấn đề nảy sinh liên quan đến việc xét tặng giải thưởng của năm.
- Xếp hạng các phòng thử nghiệm được đưa vào danh sách xét trao tặng giải thưởng đối với các Giải Nhất, Giải Nhì và Giải Ba.
- Quyết định số lượng phòng thí nghiệm được chọn trao Giải đồng hạng.
- Quy định mức nộp kinh phí xét thưởng.
- Quy định kinh phí giành cho mỗi giải thưởng.
- + Trên cơ sở kết quả xếp hạng và lựa chọn đơn vị được trao giải thưởng của Hội đồng, Chủ tịch xác nhận biên bản và danh sách khen thưởng để trình Chủ tịch Hội Vinalab ra quyết định trao giải.
- + Xem xét, trả lời khiếu nại và tố cáo liên quan đến hoạt động xét thưởng theo Quy chế xét thưởng và quy định hiện hành của Nhà nước.
- + Hội đồng xem xét đề nghị các trường hợp phòng thử nghiệm được giải thưởng có hành vi vi phạm các quy định của Quy chế xét thưởng và các Quy định pháp luật khác có liên quan để Chủ tịch Hội Vinalab đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực hoặc thu hồi quyết định tặng thưởng.

3.3. Nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng

(1). Chủ tịch Hội đồng

- Có quyền cao nhất trong Hội đồng xét thưởng.
- Điều hành các phiên họp xét thưởng.
- Ký xác nhận biên bản xét thưởng và danh sách khen thưởng.
- Giải quyết các vướng mắc, khiếu kiện liên quan đến xét thưởng.

(2). Phó chủ tịch Hội đồng

- Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành việc xét thưởng.
- Thực hiện các nhiệm vụ do Hội đồng xét thưởng phân công.
- Thay mặt Chủ tịch Hội đồng khi Chủ tịch vắng mặt.

(3). Các thành viên Hội đồng



- Phát huy vai trò trách nhiệm chuyên môn, thảo luận dân chủ, công khai, chấm điểm khách quan, trung thực.
- Khi cần bỏ phiếu kín cho những trường hợp cụ thể thì được quyền bảo lưu ý kiến và kết quả bỏ phiếu của mình; giá trị các phiếu kín của các thành viên là như nhau.

(4). *Thư ký Hội đồng*

- + Làm thư ký cho các cuộc họp của hội đồng.
- + Là tổ trưởng Tổ thư ký của hội đồng và thực hiện những công việc sau:
 - Tổ chức thu nhận, thống kê hồ sơ đăng ký xét thưởng.
 - Tổ chức xem xét, đánh giá các tài liệu trong hồ sơ về mặt hành chính, xem có hợp lệ hay không hợp lệ.
 - Thay mặt tổ thư ký báo cáo với Hội đồng về xem xét, đánh giá tài liệu trong hồ sơ và kết quả chấm điểm hồ sơ để Hội đồng xem xét quyết định.
 - Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng, Thư ký dự thảo báo cáo trình Chủ tịch Hội ký gửi các cấp có thẩm quyền và Chủ tịch Hội Vinalab ra quyết định khen thưởng.
 - Lưu giữ các phiếu chấm điểm. Phiếu chấm điểm được bảo quản và lưu trữ tại Hội các phòng thử nghiệm Việt Nam, sau 3 năm không có khiếu nại gì thì hủy bỏ.

3.4. Nhiệm vụ của tổ thư ký của Hội đồng:

- Chuẩn bị nội dung các cuộc họp, làm thư ký của các cuộc họp của Hội đồng.
- Gửi các công văn giấy tờ tới các đơn vị, tổ chức có phòng thử nghiệm tham gia giải thưởng.
- Giúp các phòng thử nghiệm tham gia giải thưởng viết báo cáo tổng hợp thành tích xin tham gia giải thưởng.
- Thu nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ của các phòng thử nghiệm tham gia giải thưởng.
- Xem xét, đánh giá các tài liệu trong hồ sơ về mặt hành chính, xem có hợp lệ hay không hợp lệ.
- Tổng hợp các hồ sơ hợp lệ và không hợp lệ để báo cáo trước Hội đồng xin ý kiến quyết định.
- Chấm điểm hồ sơ của các phòng thử nghiệm theo tiêu chí đã công bố trong phiếu chấm điểm (*xem phụ lục 2*).
- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ khác mà Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 7. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT THƯỞNG:

1. Bước 1: Thông báo xét thưởng

- + Phương tiện thông báo:
 - Công văn
 - Website của Hội Vinalab

- Một số báo chí, đài truyền hình
- Đài phát thanh
- Họp báo
- + Thời gian thông báo: tháng 10 hàng năm.
- + Nội dung thông báo:
 - Tên Giải thưởng.
 - Thủ tục, hồ sơ (thời hạn nộp và nội dung hồ sơ).
 - Lệ phí và phí đăng ký xét thưởng.

2. Bước 2: Đăng ký và nộp hồ sơ xét thưởng

Giải thưởng được xét thưởng hàng năm.

2.1. Đăng ký xét thưởng

- + Thời gian:
 - Tháng 3 hàng năm.
 - Hạn cuối cùng: 31 tháng 3.
- + Nội dung: theo mẫu ở phụ lục 1.

2.2. Hồ sơ xét thưởng

- (1) Phiếu đăng ký xét thưởng (*phụ lục 1*).
- (2) Báo cáo xét thưởng (*phụ lục 1*).
- (3) Bản scan hoặc file giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm theo Nghị định 107/2016/NĐ-CP về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2018/NĐ-CP.
- (4) Bản scan hoặc file chứng chỉ công nhận ISO 17025:2017 hoặc tương đương và báo cáo đánh giá giám sát gần nhất, Quyết định chỉ định thử nghiệm của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực/UBND cấp tỉnh.
- (5) Bản scan hoặc file các giấy tờ kèm theo:
 - Chứng nhận sở hữu trí tuệ (nếu có).
 - Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001, ISO 14000,... còn hiệu lực.
 - Chứng nhận hoàn thành các đề tài, dự án liên quan (nếu có).
- (6) Bản scan hoặc file chứng nhận hoàn thành nghĩa vụ thuế.
- (7) Bản scan hoặc file giấy phép sản xuất, kinh doanh.
- (8) Các giấy tờ khác có liên quan (ý kiến đánh giá nhận xét của khách hàng về năng lực, chất lượng, thời gian thử nghiệm...)

Bước 3: Sơ khảo

- + Thu nhận, thống kê hồ sơ.

- + Xem xét, đánh giá tính hợp lệ các tài liệu trong hồ sơ.
- + Cần thiết có thể thẩm định: Kiểm tra thực tế tại phòng thử nghiệm để xác thực và bổ sung thông tin hồ sơ đăng kí xét thưởng.

Bước 4: Hội đồng xét thưởng

- + Tổ thư ký báo cáo kết quả sơ khảo.
- + Hội đồng chỉ xét thưởng các phòng thử nghiệm có hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.
- + Xét từng phòng thử nghiệm theo thứ tự sau:
 1. Thư ký tóm tắt hồ sơ và kết quả chấm điểm
 2. Các Ủy viên hội đồng xem xét hồ sơ, xem xét đánh giá sự phù hợp của các chứng cứ với tiêu chí xét thưởng.
 3. Thảo luận dân chủ, công khai và dựa trên số điểm để xác nhận việc giữ lại hoặc đưa ra khỏi danh sách các phòng thử nghiệm được xét trao giải thưởng
Trường hợp các phòng thử nghiệm trong nhóm xếp hạng giải Nhất, giải Nhì, giải Ba có số điểm bằng nhau thì Hội đồng thực hiện theo mục 2, Điều 4.
 4. Chủ tịch Hội đồng kết luận.
- + Thành viên Hội đồng có trách nhiệm giữ bí mật kết quả xét thưởng cho đến thời điểm công bố.

Bước 5: Chủ tịch Hội Vinalab ra quyết định khen thưởng

- + Chủ tịch Hội Vinalab xem xét biên bản và danh sách các phòng thử nghiệm được Hội đồng đề nghị trao thưởng.
- + Ra Quyết định khen thưởng trên cơ sở kết quả xét thưởng của Hội đồng xét thưởng. Chủ tịch Hội Vinalab cần trao đổi thống nhất với Chủ tịch Hội đồng xét thưởng trước khi ra quyết định khen thưởng. Nếu không thống nhất về kết quả, thì cần họp lại Hội đồng, lấy ý kiến của các Ủy viên, kết quả cuối cùng dựa trên kết quả bỏ phiếu kín với sự nhất trí 70% trở lên.

Bước 6: Công bố kết quả

- + Công bố kết quả xét thưởng trên Website của Hội.
- + Tổ chức lễ công bố và trao thưởng.

Bước 7: Báo cáo kết quả xét thưởng

Thư ký dự thảo báo cáo, trình Chủ tịch Hội Vinalab duyệt ký gửi:

- Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Vụ Tổ chức các Bộ có liên quan.

Điều 8. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ, CĂN CỨ ĐÁNH GIÁ, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ VỚI TIÊU CHÍ XÉT THƯỞNG

1. Nội dung đánh giá

Đánh giá mức độ uy tín, chất lượng và dịch vụ của các phòng thử nghiệm thông qua chấm điểm. Thang điểm đánh giá được xác định như sau:

TT	Nội dung	Thang điểm
	Số lượng lĩnh vực hoạt động - Tối đa 30 điểm (Ví dụ: Điện điện tử; Vật liệu xây dựng; phân bón; thức ăn chăn nuôi...)	
	- Trên 04 lĩnh vực	30
	- 03 lĩnh vực	20
	- 02 lĩnh vực	15
	- 01 lĩnh vực	05
	Số lượng phép thử đã được công nhận/01 lĩnh vực – Tối đa 25 điểm	
	- Trên 50 phép thử	25
	- Từ 41 đến 50 phép thử	20
	- Từ 31 đến 40 phép thử	15
	- Từ 5 đến 30 phép thử	10
	Kết quả hoạt động kinh doanh năm gần nhất – Tối đa 25 điểm	
	- Doanh thu từ 100 tỷ trở lên	25
	- Doanh thu từ 50 tỷ đến dưới 100 tỷ	20
	- Doanh thu từ 21 đến 50 tỷ	15
	- Doanh thu từ 5 đến 20 tỷ	10
	- Doanh thu dưới 5 tỷ	5
	Tác động xã hội – Tối đa 10 điểm. Mức đóng BHXH trung bình 03 tháng gần nhất	
	- Trên 50 triệu/tháng	10
	- Từ 31 triệu đến 50 triệu/tháng	07
	- Từ 7 đến 30 triệu/tháng	05
	Khen thưởng - Tối đa 5 điểm. Liệt kê: Huân, huy chương, giấy khen bằng khen, các giải thưởng chất lượng trong nước và quốc tế	
	- Huân, Huy chương; Bằng khen, cờ thi đua Chính phủ cho đơn vị	05
	- Bằng khen của Bộ hoặc tương đương cho đơn vị	04
	- Giải thưởng chất lượng quốc gia, quốc tế	03
	- Giấy khen của cơ quan chủ quản trong 5 năm gần đây	02
	Nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật – Tối đa 5 điểm	
	- Đề tài cấp Bộ trở lên, bằng sở hữu trí tuệ	05
	- Đề tài cấp ngành, sáng kiến cải tiến kỹ thuật	03
	- Đề tài cấp cơ sở	01

2. Căn cứ đánh giá

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm theo Nghị định số 107/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2018/NĐ-CP đang còn hiệu lực.
- Chứng chỉ công nhận ISO 17025:2017 hoặc tương đương đang còn hiệu lực.
- Tài liệu minh chứng tham gia và đạt kết quả của các chương trình thử nghiệm thành thạo (PT) trong 03 năm gần đây.

- Các chứng nhận về áp dụng hệ thống quản lý, bảo vệ môi trường, nộp thuế...
- Các báo cáo lịch sử hoạt động từ thiện, đóng góp xã hội, tăng trưởng kinh tế,...
- Các tài liệu, hồ sơ có liên quan.
- Kết quả thẩm định (kiểm tra thực tế tại phòng thử nghiệm).
- Thu thập ý kiến cơ quan quản lý, khách hàng về sản phẩm dịch vụ thử nghiệm.

Điều 9. CHI PHÍ ĐĂNG KÝ ĐỂ ĐƯỢC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

1. Kinh phí đăng ký xét thưởng, kinh phí tài trợ

- Kinh phí xã hội hóa, huy động từ các nguồn tài trợ của các đơn vị trong và ngoài Hội Vinalab.

2. Nội dung chi

- Chi phí cho hành chính, văn thư, thông tin liên lạc.
- Chi phí cho truyền thông quảng bá.
- Chi phí cho đi công tác.
- Chi phí cho chế tác Cúp vàng, bạc và đồng.
- Chi phí cho hoạt động xét thưởng.
- Chi phí trao thưởng: truyền hình trực tiếp, văn nghệ, MC, hoa, khách mời, ...
- Nộp thuế.

Điều 10. XỬ LÝ HỒ SƠ

Hồ sơ xét thưởng phòng thử nghiệm phải lưu trữ 3 năm tại Văn phòng Hội Vinalab, sau 3 năm thì hủy.

Điều 11. HIỆU LỰC THỰC HIỆN

1. Quy chế này gồm 11 điều với 10 trang và 3 trang phụ lục.
2. Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký.
3. Tất cả các quy định khác trái với Quy chế này đều bãi bỏ.



TS. Nguyễn Hoàng Linh

Phụ lục 1:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

PHIẾU ĐĂNG KÝ

**Kính gửi: Ban tổ chức chương trình Giải thưởng
Phòng Lab Uy tín Việt Nam - Vietnam Lab Awards 2023**

Tên đơn vị:.....

Đại diện: Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế:

Sau khi nghiên cứu thư mời, tài liệu hướng dẫn và các tiêu chí tham gia chương trình “**Phòng Lab uy tín Việt Nam – Vietnam Lab Awards 2023**”. Đơn vị chúng tôi nhận thấy đủ điều kiện để tham gia xét thưởng và đồng ý tham gia chương trình với các thông tin sau:

Đơn vị tự giới thiệu theo các tiêu chí:

1. Sơ lược hình thành phát triển (ngắn gọn khoảng 300 từ)

Ví dụ: thông tin về năm thành lập, quá trình phát triển, Số lĩnh vực tham gia thử nghiệm, số phép thử trên mỗi lĩnh vực...vv

.....
.....
.....
.....
.....

2. Tóm tắt tình hình hoạt động 3 năm gần đây (ngắn gọn khoảng 200 từ - kèm Báo cáo tài chính năm gần đây).

.....
.....
.....
.....
.....

3. Chiến lược phát triển của đơn vị trong thời gian tới? (ngắn gọn khoảng 200 từ)

.....
.....
.....
.....

4. Trách nhiệm xã hội (dựa trên số tiền đóng bảo hiểm xã hội 03 tháng gần nhất)



PHIẾU CHẤM ĐIỂM GIẢI THƯỞNG PHÒNG LAB UY TÍN VIỆT NAM

- Họ và tên Ủy viên Hội đồng:
- Phòng thử nghiệm:
- Đơn vị chủ quản:
- Ngày họp Hội đồng:

TT	Nội dung	Thang điểm	Điểm chấm
	Số lượng lĩnh vực hoạt động - Tối đa 20 điểm (ví dụ: Điện điện tử; Vật liệu xây dựng; phân bón; thức ăn chăn nuôi...).		
	- Trên 04 lĩnh vực	20	
	- 03 lĩnh vực	15	
	- 02 lĩnh vực	10	
	- 01 lĩnh vực	05	
	Số lượng phép thử đã được công nhận/01 lĩnh vực – Tối đa 20 điểm		
	- Trên 50 phép thử	20	
	- Từ 31 đến 50 phép thử	10	
	- Từ 5 đến 30 phép thử	5	
	Kết quả hoạt động kinh doanh năm gần nhất – Tối đa 25 điểm		
	- Doanh thu từ 100 tỷ trở lên	25	
	- Doanh thu từ 50 tỷ đến dưới 100 tỷ	20	
	- Doanh thu từ 21 đến 50 tỷ	15	
	- Doanh thu từ 5 đến 20 tỷ	10	
	- Doanh thu dưới 5 tỷ	5	
	Tác động xã hội – Tối đa 10 điểm . Mức đóng BHXH trung bình 03 tháng gần nhất		
	- Trên 50 triệu/tháng	10	
	- Từ 31 triệu đến 50 triệu/tháng	07	
	- Từ 7 đến 30 triệu/tháng	05	
	Khen thưởng - Tối đa 20 điểm . Liệt kê: Huân, huy chương, giấy khen bằng khen, các giải thưởng chất lượng trong nước và quốc tế		
	- Mỗi Huân, Huy chương; Bằng khen, cờ thi đua của Chính phủ cho đơn vị	05	
	- Mỗi bằng khen của Bộ hoặc tương đương cho đơn vị	03	
	- Mỗi giải thưởng chất lượng quốc gia, quốc tế	03	
	- Mỗi giấy khen của cơ quan chủ quản trong 5 năm gần đây	02	
	Nghiên cứu khoa học, cải tiến kỹ thuật – Tối đa 10 điểm		
	- Trên 03 đề tài cấp Bộ	10	
	- 02 đề tài cấp Bộ	07	
	- 01 đề tài cấp Bộ	05	

Ủy viên Hội đồng
Ký tên